

Số: 16/NQ-HĐKĐCLGD

Hà Nội, ngày 23 tháng 4 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**  
**VỀ VIỆC THẨM ĐỊNH KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIỂM SÁT HÀ NỘI**

**HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC**

Căn cứ Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 62/QĐ-KĐCLGD ngày 30 tháng 3 năm 2024 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam về việc thẩm định và công nhận kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội tại Phiên họp thứ XXII của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ kết quả Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục (sau đây gọi là Hội đồng) nghiên cứu và thẩm định Hồ sơ tự đánh giá cơ sở giáo dục của Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội, thẩm định Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín tại Phiên họp thứ XXII của Hội đồng ngày 21 tháng 4 năm 2024 đã thông qua với tỉ lệ 100% (13/13/13) thành viên Hội đồng đã tán thành Nghị quyết;

**QUYẾT NGHỊ:**

1. Hội đồng thẩm định và thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội. Điểm trung bình của từng lĩnh vực như sau: Đảm bảo chất lượng về chiến lược: 3,96 điểm; Đảm bảo chất lượng về hệ thống: 3,99 điểm; Đảm bảo chất lượng về thực hiện chức năng: 3,99 điểm; Kết quả hoạt động: 4,21 điểm. Số tiêu chí được đánh giá đạt từ 4 điểm trở lên là 102 tiêu chí trên tổng số 111 tiêu chí, chiếm 91,89%; số tiêu chuẩn có điểm trung bình từ 4,0 trở lên là 17 tiêu chuẩn trên tổng số 25 tiêu chuẩn, chiếm 68,00% và không tiêu chuẩn nào có điểm trung bình dưới 2,0 điểm (chi tiết trong Phụ lục I).

Đoàn chuyên gia đã thực hiện đánh giá ngoài độc lập, khách quan, minh bạch và tuân thủ đúng quy trình kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định tại Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và

Đào tạo. Kết quả kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đã được Nhà trường đồng thuận hoàn toàn.

2. Kiến nghị Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội cần tham khảo các kiến nghị của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng kế hoạch, giải pháp cải tiến các tồn tại nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của Nhà trường (*chi tiết trong Phụ lục II*).

3. Căn cứ Điều 46 Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng thống nhất công nhận Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục và đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam cấp Giấy Chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục cho Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội.

***Nơi nhận:***

- Trường ĐH KSHN;
- Giám đốc TT KĐCLGD;
- Hội đồng KĐCLGD;
- Phòng ĐGCLGD;
- Phòng CNCL;
- Trang TTĐT cea-avuc.edu.vn;
- Lưu VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD  
CHỦ TỊCH**



**PGS.TS. Nguyễn Phương Nga**





## Phụ lục I

**KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIỂM SÁT HÀ NỘI**

(Kèm theo Nghị quyết số: 16/NQ-HĐKĐCLGD ngày 23 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội Các trường ĐHCĐ Việt Nam)

<b>Lĩnh vực/Tiêu chuẩn</b>	<b>Điểm</b>
<b>Lĩnh vực 1. Đảm bảo chất lượng về chiến lược</b>	<b>3,96</b>
Tiêu chuẩn 1. Tầm nhìn, sứ mạng, văn hóa	4,20
Tiêu chuẩn 2. Quản trị	3,75
Tiêu chuẩn 3. Lãnh đạo và quản lý	3,75
Tiêu chuẩn 4. Quản trị chiến lược	4,00
Tiêu chuẩn 5. Các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng	4,00
Tiêu chuẩn 6. Quản lý nguồn nhân lực	4,14
Tiêu chuẩn 7. Quản lý tài chính và cơ sở vật chất	3,80
Tiêu chuẩn 8. Các mạng lưới và quan hệ đối ngoại	4,00
<b>Lĩnh vực 2. Đảm bảo chất lượng về hệ thống</b>	<b>3,99</b>
Tiêu chuẩn 9. Hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong	4,17
Tiêu chuẩn 10. Tự đánh giá và đánh giá ngoài	4,00
Tiêu chuẩn 11. Hệ thống thông tin đảm bảo chất lượng bên trong	4,00
Tiêu chuẩn 12. Nâng cao chất lượng	3,80
<b>Lĩnh vực 3. Đảm bảo chất lượng về thực hiện chức năng</b>	<b>3,99</b>
Tiêu chuẩn 13. Tuyển sinh và nhập học	4,40
Tiêu chuẩn 14. Thiết kế và rà soát chương trình dạy học	4,00
Tiêu chuẩn 15. Giảng dạy và học tập	4,00
Tiêu chuẩn 16. Đánh giá người học	3,75
Tiêu chuẩn 17. Các hoạt động phục vụ và hỗ trợ người học	4,00
Tiêu chuẩn 18. Quản lý nghiên cứu khoa học	3,75
Tiêu chuẩn 19. Quản lý tài sản trí tuệ	3,75
Tiêu chuẩn 20. Hợp tác và đối tác nghiên cứu khoa học	4,00
Tiêu chuẩn 21. Kết nối và phục vụ cộng đồng	4,25
<b>Lĩnh vực 4. Kết quả hoạt động</b>	<b>4,21</b>
Tiêu chuẩn 22. Kết quả đào tạo	4,25
Tiêu chuẩn 23. Kết quả nghiên cứu khoa học	3,83
Tiêu chuẩn 24. Kết quả phục vụ cộng đồng	4,25
Tiêu chuẩn 25. Kết quả tài chính và thị trường	4,50

2



## Phụ lục II

### **CÁC KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC ĐỐI VỚI TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIỂM SÁT HÀ NỘI**

(Kèm theo Nghị quyết số: 16/NQ-HĐKĐCLGD ngày 23 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội Các trường ĐHCĐ Việt Nam)

Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội được thành lập theo Quyết định số 614/QĐ-TTg, ngày 24/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ trên cơ sở nâng cấp từ Trường Đào tạo, Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm sát, với nhiệm vụ đào tạo trình độ đại học, sau đại học để cung cấp nhân lực cho ngành Kiểm sát và cho xã hội; đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức ngành Kiểm sát nhân dân theo quy định của pháp luật và quy định của ngành Kiểm sát; tổ chức hoạt động khoa học và công nghệ để xây dựng, hoàn thiện chương trình, giáo trình, tài liệu phục vụ các nhiệm vụ đào tạo trình độ đại học, sau đại học, đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức ngành Kiểm sát nhân dân và góp phần giải quyết những vấn đề có tính chiến lược của ngành Kiểm sát nhân dân.

Năm 2020, Trường được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng Huân chương Lao động Hạng Nhì

***Kết quả kiểm định chất lượng giáo dục Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội, giai đoạn 2019 - 2023 đã chỉ ra những điểm mạnh nổi bật và những điểm cần khắc phục theo kiến nghị của Hội đồng:***

#### **I. NHỮNG ĐIỂM MẠNH NỔI BẬT:**

##### **Lĩnh vực 1: Đảm bảo chất lượng về chiến lược**

Trong chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, Nhà trường đã rà soát, điều chỉnh, bổ sung Tầm nhìn, Sứ mạng, Giá trị cốt lõi để phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, nguồn lực và định hướng phát triển của Trường, phù hợp với Chiến lược phát triển của ngành Kiểm sát, ngành Tòa án và phù hợp với từng giai đoạn phát triển mới của cả nước. Hệ thống quản trị của Nhà trường được thiết lập và vận hành đảm bảo đúng quy định và bao phủ được hết các lĩnh vực của Trường. Trong chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, trên cơ sở rà soát cơ cấu tổ chức quản lý, Nhà trường thay đổi cơ cấu tổ chức của Trường vào năm 2023 nhằm đáp ứng mục tiêu, định hướng chiến lược của Nhà trường. Kế hoạch phát triển Trường đến năm 2025 và các năm tiếp theo đã xây dựng 43 nhóm giải pháp và chỉ số thực hiện theo 07 lĩnh vực chiến lược. Công tác giám sát sự tuân thủ các chính sách về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng của Nhà trường đã được thực hiện theo sự phân công và trách nhiệm của các đơn vị, được xác định trong Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường. Trường ban hành quy trình, tiêu chí để đánh giá hiệu quả công việc của cán bộ, giảng viên, nhân viên. Nhà trường được Kiểm toán Nhà





nước, kiểm toán độc lập kiểm toán. Các báo cáo kiểm toán cho thấy Nhà trường đã thực hiện các quy định của Nhà nước về tài chính, kế toán. Nhà trường đã ký kết 03 biên bản ghi nhớ hợp tác với các đối tác nước ngoài.

### **Lĩnh vực 2: Đảm bảo chất lượng về hệ thống**

Nhà trường đã ban hành Chiến lược và Kế hoạch thực hiện chiến lược đảm bảo chất lượng giáo dục giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn 2030, và ban hành KPIs chiến lược phát triển đến năm 2030, trong đó đã xác định một số chỉ tiêu chính về bảo đảm chất lượng cần đạt được. Nhà trường có Kế hoạch cải tiến chất lượng cơ sở giáo dục sau tự đánh giá, trong đó đã xác định các nội dung cần cải tiến và nêu rõ các đơn vị chủ trì thực hiện. Nhà trường đã xây dựng hệ thống thông tin đảm bảo chất lượng bên trong trên nền tảng công nghệ thông tin để hỗ trợ công tác ra quyết định. Nhà trường có 219 máy tính để bàn, 28 máy tính xách tay, 9 máy chủ, 4 đường truyền internet và hệ thống các phần mềm. Nhà trường sử dụng kết quả đối sánh chất lượng nội bộ và đối sánh chất lượng với các đối tác để tăng cường các hoạt động đảm bảo chất lượng.

### **Lĩnh vực 3: Đảm bảo chất lượng về thực hiện chức năng**

Nhà trường đã xây dựng các tiêu chí, chỉ tiêu tuyển sinh cho từng chương trình đào tạo theo quy định của Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao, phù hợp với quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trong quá trình xây dựng, điều chỉnh chương trình dạy học, chuẩn đầu ra và đề cương chi tiết học phần các chương trình đào tạo trong giai đoạn 2019-2023, Nhà trường đã sử dụng thông tin thu được từ việc tổng hợp các dữ liệu khảo sát các bên liên quan để làm cơ sở khoa học cho việc xây dựng, phát triển, đổi mới chương trình đào tạo. Triết lý giáo dục của Trường được xác định là: “Giáo dục Đạo Đức - Trí Tuệ; Trách nhiệm - Kỷ cương; Thích ứng - Hiệu quả”. Nhà trường đã thực hiện rà soát các phương pháp đánh giá người học. Trường đã có cải tiến hoạt động phục vụ và hỗ trợ người học. Nhà trường đã triển khai các hoạt động hợp tác nghiên cứu khoa học và chuyên gia công nghệ với các tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước. Nhà trường đã có chính sách hỗ trợ trong giai đoạn chuẩn bị và hỗ trợ khai thác thương mại hóa các đề tài nghiên cứu như hỗ trợ đăng ký sở hữu trí tuệ và kinh phí đăng ký sở hữu trí tuệ. Nhà trường đã triển khai các hoạt động hợp tác khoa học công nghệ theo Chiến lược phát triển Trường và kế hoạch hoạt động hằng năm. Nhà trường đã ban hành hệ thống đo lường kết quả kết nối và phục vụ cộng đồng trong Quy định về hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng.

### **Lĩnh vực 4: Kết quả hoạt động**

Số năm tốt nghiệp trung bình của sinh viên tốt nghiệp chương trình đào tạo ngành Luật của các khóa trong chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục của Trường dao động sát với số năm quy định trong kế hoạch đào tạo; số lượng sinh viên chậm tốt nghiệp ít. Nhà trường đã có các kế hoạch và cải tiến về các chế độ, chính sách khoa học công nghệ để khuyến khích tăng số lượng và chất lượng các hoạt động khoa học công nghệ của cán

bộ, giảng viên, nhân viên và người học. Nhà trường thực hiện đánh giá tác động của hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng đối với các đối tượng thụ hưởng. Kết quả và các chỉ số tài chính, chỉ số thị trường nhìn chung có xu hướng ổn định, đặc biệt khi cả nước có dịch Covid-19, Nhà trường đã tham gia và đã chia sẻ nguồn lực cùng cả nước.

## II. HỘI ĐỒNG KIẾN NGHỊ:

### Lĩnh vực 1: Đảm bảo chất lượng về chiến lược

1. Nhà trường nên nghiên cứu sâu hơn về việc điều chỉnh nội dung Sứ mạng, Tầm nhìn, Giá trị cốt lõi để phù hợp với sự phát triển của giáo dục đại học trong lĩnh vực Tòa án, Kiểm sát nhân dân và hội nhập quốc tế.

2. Nhà trường cần sớm tổng kết đổi mới công tác tổ chức hệ thống quản trị, xây dựng kế hoạch chương trình công tác của Hội đồng trường theo Luật số 34/2018/QH14 và theo Nghị định số 99/2019/NĐ-CP của Chính phủ về Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học, nhưng có tính tới đặc thù của ngành Kiểm sát; cần điều chỉnh/bổ sung các văn bản quản lý để bao quát được toàn diện các hoạt động của hệ thống quản trị và hoạt động của Nhà trường.

3. Hội đồng trường nên giao Hiệu trưởng, trên cơ sở cơ cấu tổ chức của Trường được quy định tại Quy chế Tổ chức và Hoạt động, ban hành chức năng, nhiệm vụ các phòng, khoa, trung tâm thuộc Trường đảm bảo đúng thẩm quyền ban hành, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ và phù hợp làm căn cứ quản lý, chỉ đạo tổ chức hoạt động có hiệu quả của Nhà trường.

4. Nhà trường cần rà soát để bổ sung và điều chỉnh Chiến lược phát triển Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội đến năm 2030, trong đó cần hoàn thiện và đảm bảo sự thống nhất giữa các mục tiêu cụ thể với các chỉ tiêu cơ bản trong Chiến lược.

5. Nhà trường nên phân công rõ ràng cho một đơn vị chức năng làm đầu mối trong hướng dẫn các đơn vị rà soát, đánh giá các chính sách nói chung và các chính sách về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng.

6. Nhà trường nên hệ thống lại các quy định về các tiêu chí đề bạt, bổ nhiệm và sắp xếp nhân sự thành văn bản chung, thống nhất để dễ triển khai trên phạm vi toàn Trường.

7. Nhà trường cần có cơ chế, giải pháp, đặc biệt để khai thác tiềm năng của những cán bộ, giảng viên đã và đang học tập, nghiên cứu ở nước ngoài để mở rộng quan hệ hợp tác, tìm kiếm đề tài nghiên cứu khoa học và các hợp tác nhằm đem lại nguồn thu cho Nhà trường.

8. Nhà trường cần có các biện pháp phù hợp để tiếp tục thực hiện các nội dung đã ký kết, duy trì các quan hệ đối ngoại, đồng thời nên có thêm các giải pháp khả thi

AI H  
NG T  
CHẤT  
D D  
★



hơn và có cơ chế khuyến khích các đơn vị, cá nhân trong Trường mở rộng các quan hệ hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước, mở rộng hợp tác nghiên cứu khoa học, trao đổi giảng viên, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ.

### **Lĩnh vực 2: Đảm bảo chất lượng về hệ thống**

9. Nhà trường cần rà soát lại Chiến lược phát triển Trường, Chiến lược và Kế hoạch chiến lược đảm bảo chất lượng giáo dục giai đoạn 2020-2025 tầm nhìn 2030 và các Kế hoạch đảm bảo chất lượng hằng năm để đảm bảo được tính gắn kết một cách logic, thống nhất giữa các văn bản trên. Nhà trường cần điều chỉnh một số KPIs về đảm bảo chất lượng giáo dục cho phù hợp với thực tế.

10. Nhà trường nên tổ chức hội thảo khoa học chuyên đề về đảm bảo chất lượng với những báo cáo của các chuyên gia, các nhà khoa học đến từ các tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục, hội đồng đảm bảo chất lượng của các trường đại học với sự tham gia của toàn thể cán bộ, giảng viên, nhân viên để nâng cao nhận thức và học hỏi kinh nghiệm và áp dụng vào hoạt động đảm bảo chất lượng của Nhà trường nhằm nâng cao hơn nữa công tác đảm bảo chất lượng giáo dục trong Nhà trường.

11. Nhà trường cần nghiên cứu để cải tiến việc tuyên truyền, phổ biến các chính sách, thủ tục bảo mật và an toàn thông tin để toàn thể cán bộ, giảng viên, nhân viên và người học chủ động phòng ngừa.

12. Nhà trường cần có những giải pháp để thúc đẩy việc cải tiến các chính sách và kế hoạch đổi mới sáng tạo trong tất cả các hoạt động của Trường dựa trên các kết quả thu được từ việc so chuẩn và đối sánh.

### **Lĩnh vực 3: Đảm bảo chất lượng về thực hiện chức năng**

13. Nhà trường cần thường xuyên rút kinh nghiệm, cải tiến hoạt động thanh tra, giám sát công tác tuyển sinh với đa dạng các biện pháp, nhất là áp dụng hệ thống công nghệ thông tin hiện đại để nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, giám sát tuyển sinh.

14. Nhà trường cần rà soát các đề cương học phần của tất cả các chương trình đào tạo, nghiên cứu để đưa vào đề cương những tài liệu trực tiếp, cốt lõi của môn học, tạo điều kiện thuận lợi cho giảng viên và sinh viên tìm kiếm, tự học, tự nghiên cứu; tiếp tục hoàn thiện chuẩn đầu ra của chương trình dạy học và đề cương học phần.

15. Nhà trường cần có những cải tiến, điều chỉnh trong cơ chế và chính sách khuyến khích việc học tập, nâng cao trình độ của cán bộ, giảng viên.

16. Nhà trường cần nghiên cứu để sớm có kế hoạch và giải pháp triển khai xây dựng ngân hàng đề thi/câu hỏi thi, trong đó tất cả các câu hỏi thi và đề thi được chuẩn hóa.

17. Nhà trường nên nghiên cứu thành lập Văn phòng một cửa của Trường và nghiên cứu, áp dụng công nghệ hành chính công trực tuyến để nâng cao chất lượng phục vụ tạo thuận lợi cho sinh viên khi thực hiện các thủ tục hành chính.

18. Nhà trường cần có quyết định chính thức thành lập các nhóm nghiên cứu cho các lĩnh vực chuyên sâu của Trường.

19. Nhà trường cần khuyến khích cán bộ, giảng viên, nhân viên có các sản phẩm nghiên cứu khoa học đăng ký bảo hộ tại Cục Sở hữu trí tuệ.

20. Nhà trường cần mở rộng hợp tác với các cơ sở giáo dục đại học trong nước về khoa học công nghệ, đặc biệt là các trường có cùng các ngành đào tạo với Trường.

21. Nhà trường cần tìm kiếm và khai thác các nguồn thu hợp pháp của Trường để hỗ trợ thêm cho các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững.

#### **Lĩnh vực 4: Kết quả hoạt động**

22. Nhà trường cần có chiến lược phát triển ngành nghề đào tạo, cũng như định hướng xây dựng, thiết kế chương trình đào tạo phù hợp, để đảm bảo sinh viên tốt nghiệp có nhiều cơ hội việc làm.

23. Nhà trường cần bổ sung các chỉ tiêu về nghiên cứu khoa học của sinh viên đã được xác định trong Chiến lược phát triển Trường đến năm 2030 vào bộ KPIs của Trường.

24. Nhà trường cần có các hội nghị chuyên đề về hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng, để có nhiều thông tin cho việc đưa ra các quyết định cho việc đầu tư của Trường cho việc cải tiến loại hình, số lượng và chất lượng hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng.

25. Trường nên sử dụng cơ sở dữ liệu để phân tích và đánh giá xu hướng thay đổi trong các thành phần của các chỉ số như doanh thu hay chi phí. Các chỉ số thị trường cần được xây dựng và đánh giá trên cơ sở yếu tố chất lượng (chất lượng đào tạo; chất lượng nghiên cứu khoa học; phục vụ cộng đồng) và được đối sánh với các cơ sở giáo dục phù hợp với mục tiêu phát triển, đích đến của Nhà trường trong tương lai.

Trên đây là các nhóm giải pháp thuộc kiến nghị của Hội đồng, Nhà trường cần đồng thời nghiên cứu sâu Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để xây dựng các giải pháp triển khai thực hiện và phát triển các điều kiện bảo đảm chất lượng của Nhà trường. Vào giữa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, Nhà trường cần gửi báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng đến Bộ Giáo dục và Đào tạo, cơ quan chủ quản và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam theo quy định. Chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục tiếp theo của Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội được tính từ ngày ban hành Quyết định công nhận cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn chất lượng./.